

Số: 24/KH-THVN

Quận Lê Chân, ngày 28 tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025

#### I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác;
- Thông tư 16/TT-BGDĐT ngày 18/5/2016 hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quyết định số 72/QĐ-TTg;
- Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;
- Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020;
- Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2;
- Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;
- Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (Khoản 1 Điều 6);
- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;
- Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;
- Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;
- Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;



- Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học;
- Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;
- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;
- Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”;
- Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018;
- Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Quyết định ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục;
- Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH, ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;
- Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;
- Công văn số 2564 /SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;
- Hướng dẫn của của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Lê Chân về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với Giáo dục Tiểu học;

2. LÊ  
 RƯỚC  
 ẾU  
 ỄNH  
 17

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024 - 2025. Trường Tiểu học Vĩnh Niệm xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

## **II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024 -2025**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

Năm học 2024-2025 là năm học thứ 5 triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Trường Tiểu học Vĩnh Niệm nằm trên địa bàn phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Phường Vĩnh Niệm là địa bàn cửa ngõ của quận Lê Chân và thành phố, là đầu mối giao thông lớn có tầm chiến lược quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, là phường có diện tích 486 hecta - rộng nhất Quận Lê Chân, những năm gần đây tập trung nhiều dự án tái định cư, riêng năm 2024 có 03 dự án tái định cư (A51, A52, dự án nhà ở xã hội), tổng số dân trên 37 nghìn người/9.000 hộ. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức song tình hình kinh tế - xã hội của phường tương đối ổn định. Đảng ủy - HĐND - UBND phường luôn quan tâm đến công tác phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương.

Địa bàn phường Vĩnh Niệm có 06 trường học công lập gồm 03 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học, 01 trường THCS, 01 trường THPT; có 01 trường tư thục TH & THCS; 04 trường mầm non tư thục và 08 nhóm lớp tư thục có phép. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích tốt. Các trường tổ chức tuyển sinh học sinh đầu cấp đúng quy định, đảm bảo chỉ tiêu, quy mô trường lớp. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Trường Tiểu học, THCS và THPT tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 1, khối 2, khối 3, khối 4, khối 5 (cấp Tiểu học); khối 6, khối 7, khối 8, khối 9 (cấp THCS) và khối 10, khối 11, khối 12 (cấp THPT) năm học 2024-2025.

### **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 - 2025**

Trường Tiểu học Vĩnh Niệm nằm ở khu trung tâm phường Vĩnh Niệm. Vị trí của trường nằm trong ngõ 411 Thiên Lôi thoáng, rộng, cuối ngõ thông hai chiều về đường Đồng Thiện và hướng về khu vực Aeon Mall thuận tiện cho việc đi lại của học sinh. Học sinh của trường thuộc địa bàn tuyển sinh ở một số tổ dân

NG  
HC  
NIỆM

phố phường Vĩnh Niệm và một số tổ dân phố thuộc phường Kênh Dương. Những năm qua, nhà trường vẫn duy trì chất lượng giáo dục toàn diện luôn ổn định.

Nhà trường luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo UBND quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Lê Chân; sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Vĩnh Niệm và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

### 2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường:

Năm học 2024 - 2025, nhà trường có tổng số 1504 học sinh/38 lớp, trong đó nữ: 731 học sinh chiếm 48,6 %, học sinh dân tộc 10 em chiếm 0,7 %. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

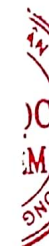
\*Cụ thể:

Nội dung	Đầu năm					
	Tổng số	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
Số lớp	38	07	08	07	08	08
Số HS	1504	281	299	268	319	337
Tỉ lệ HS/lớp	39,6	40,1	37,4	38,3	39,9	42,1
Học sinh nữ	732	133	144	127	166	162
Hộ nghèo, cận nghèo	0	0	0	0	0	0
Hoàn cảnh khó khăn	40	09	07	06	03	15
Hs khuyết tật	13	0	03	02	04	04
HS mắc bệnh hiểm nghèo	02	0	02	0	0	0
Dân tộc	10	0	02	01	02	05
Lớp 2 buổi/ngày	38	07	08	07	08	08
Học sinh học 2 buổi/ngày	1504	281	299	268	319	337

### 2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 66 đồng chí. Trong đó:

+ Cán bộ quản lý : 03 đồng chí


 GDĐT

+ Giáo viên: 57 giáo viên biên chế, 04 giáo viên hợp đồng theo ND 111;  
giáo viên Tổng phụ trách Đội kiêm nhiệm)

+ Nhân viên: 02 đồng chí (01 kế toán, 01 TV-TB)

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 57/38 = 1,5

- Số lượng theo trình độ đào tạo:

Nội dung	SL	Nữ	Biên chế	Hợp đồng ND 111	Trình độ CMNV								
					Thạc sĩ			Đại học			Cao đẳng		
					BC	HD ND 111		BC	HD ND 111		BC	HD ND 111	
Tổng	66	64	62	04	02	0		58	04		02	0	
CBQL	03	03	03	0	02	0		01	0		0	0	
GV	61	60	57	04	01	0		54	04		02	0	
GVVH	51	50	48	02	01	0							
GVÂN	02	02	02	0	0	0		0	0		01	0	
GVTD	01	0	01	0	0	0		0	0		0	0	
GVMT	02	02	02	0	0	0		02	0		0	0	
GVTA	05	05	04	01	0	0		04	01		0	0	
GV Tin	01	01	01	0	0	0		01	0		0	0	
GV TPT	0	0	0	0	0	0		0	0		0	0	
NV	02	02	02	0	0	0		01	0		0	0	
KT	01	01	01	0	0	0		01	0		0	0	
TV-TB	01	01	01	0	0	0		01	0		0	0	

**Theo định biên, nhà trường đã đủ cơ cấu số lượng giáo viên.**

100% cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm, có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Số lượng đảng viên là 37đ/c, đạt tỷ lệ 59,7% (so với tổng số biên chế).

**2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:**

- Trường Tiểu học Vĩnh Niệm có 01 điểm trường với diện tích: 4402,5m<sup>2</sup>.

Tổng diện tích xây dựng nhà: 4.494,0 m<sup>2</sup>; Diện tích sử dụng 1.590,0 m<sup>2</sup>.

- Sân chơi: 2000 m<sup>2</sup>; Bãi tập: 600 m<sup>2</sup>



- Tổng số phòng học văn hóa: 38 phòng, trong đó có 02 phòng mượn.
- Phòng học chức năng: 01 phòng ( 01 phòng Tin học) được trang bị đầy đủ các thiết bị dạy và học.
- Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo chương trình GDPT mới cho lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đảm bảo 100% giáo viên, học sinh có đồ dùng thiết bị dạy học.
- Khối phòng hành chính phục vụ công tác quản lí được trang bị đầy đủ: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng Tài vụ, phòng Đoàn Đội, Phòng giáo viên, Phòng thường trực - tiếp dân, phòng Hội trường, phòng Y tế, thư viện, thiết bị.
- Bếp ăn một chiều khang trang, hiện đại, 02 nhà ăn sạch sẽ, thoáng mát.
- Công trình nhà vệ sinh cho giáo viên, học sinh đảm bảo theo tiêu chuẩn, sạch sẽ.
- 100% các lớp, khu vực hành lang, nhà bếp, nhà ăn có hệ thống camera, âm thanh. Đối với các phòng học và phòng bộ môn: có 33/39 phòng có hệ thống camera, âm thanh hỗ trợ cho công tác quản lý, đảm bảo an toàn an ninh trường học.
- 100% các lớp học đều có ti vi và hệ thống mạng Internet phục vụ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng học liệu điện tử.

### **III. Mục tiêu giáo dục của nhà trường năm học 2024 - 2025**

#### **1. Mục tiêu chung**

Thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”. Phấn đấu nhà trường trở thành trường đạt chất lượng cao về giáo dục. Xây dựng mô hình trường học thân thiện, học sinh tích cực, định hướng mô hình trường học hạnh phúc. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

Xây dựng nhà trường dần đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

Năm học 2024-2025 là năm học thứ 5 triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3, lớp 4, lớp 5; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng

Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2.1. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5; Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn.

2.2. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

2.3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa cho năm học 2024-2025.

2.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương. Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, dạy học.

2.5. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2.6. Chỉ tiêu

2.6.1. Quy mô trường lớp và phổ cập giáo dục:

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp 1. Vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập, duy trì sĩ số 100%, giảm tỉ lệ trẻ ở lại lớp.

TH  
H  
NI  
—

- Tiếp tục duy trì kết quả PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày

- Tổ chức 100% các lớp ăn bán trú. Duy trì 100% hợp đồng mua bán thực phẩm đảm bảo đủ điều kiện về VSATTP. Duy trì tốt chất lượng phục vụ của bếp bán trú, tổ chức cho HS ăn tại 02 phòng ăn và các phòng học.

- Rà soát chính xác 100% trẻ sinh năm 2019 trên địa bàn, chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2025 - 2026.

- Phân đấu kiện toàn các điều kiện để xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, đánh giá ngoài kiểm định chất lượng.

### 2.6.2. Chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục:

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 99,8% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Khen thưởng:

+ Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện/ Học sinh xuất sắc: 75-80%

+ Học sinh có thành tích vượt trội, vượt bậc/Học sinh tiêu biểu trong học tập và rèn luyện: 20-25%

+ Phân đấu có ít nhất 15 giải học sinh giỏi các cấp (từ cấp Quận trở lên).

+ Lớp Xuất sắc: 50%, còn lại đạt lớp tiên tiến.

+ 100% nhi đồng lớp 3 hoàn thành chương trình dự bị đội viên, 100% đội viên hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên; có từ 15-20 cán bộ Đội xuất sắc.

- Tích cực bồi dưỡng HS có năng lực, phụ đạo HS nhận thức chậm. Kiện toàn hồ sơ và có kế hoạch giáo dục phù hợp với 100% trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật hòa nhập.



- Duy trì các câu lạc bộ môn học, triển khai hiệu quả việc dạy học Tin học với 100% học sinh khối 1, 2, 3, 4, 5 và dạy Ngoại ngữ (Tiếng Anh) với 100% học sinh toàn trường.

- Triển khai hiệu quả hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Duy trì tổ chức Vui Tết cổ truyền, Trải nghiệm tại Tiểu đoàn Tăng thiết giáp 34, Noel, hoạt động liên hoan văn nghệ, giao lưu vẽ và trưng bày tranh, phong trào thể dục thể thao kỷ niệm các ngày lễ trong năm. Thu hút 100% học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- 100% các lớp thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”, phong trào “Giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường”.

- 100% lớp học tổ chức cho học sinh đọc sách tại Thư viện thân thiện và duy trì tốt hoạt động của thư viện. 100% Tủ sách lớp học hoạt động hiệu quả. Phối hợp với Thư viện Khoa học tổng hợp thành phố tổ chức hiệu quả Ngày hội đọc sách 02 lần/năm.

### 2.6.3. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- 100% CB, GV có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt chuẩn trở lên

- 100% CBGV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và các quy định của ngành, của trường.

- 100% CBGV đạt Lao động tiên tiến, 20% CBGV đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Trong đó cá nhân được nhận Giấy khen cấp quận: có từ 02 đ/c trở lên. Nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố: 02 đ/c trở lên.

- 100% GV tự nguyện tham gia thi và đạt GV dạy giỏi cấp trường; GVCN tham gia thi GV chủ nhiệm giỏi cấp thành phố.

- 100% Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được đánh giá theo chuẩn, xếp loại Xuất sắc.

- 100% GV được đánh giá theo chuẩn, xếp loại Khá trở lên, trong đó có từ 50% GV xếp loại Xuất sắc.

- 100% nhà giáo, CBQL và người lao động được đánh giá, xếp loại viên chức từ Hoàn thành tốt trở lên.

- 100% CBQL, GV xây dựng, thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục và thực hiện hiệu quả.

- 100% GV xây dựng, thực hiện kế hoạch BDTX để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

- 100% CB-GV-NV được bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo dục trẻ hòa nhập; 100% nhà giáo, CBQL và người lao động có kỹ năng giao tiếp ứng xử sư phạm tốt, thực hiện tốt các quy định về đạo đức nghề nghiệp.

- 100% GV ứng dụng CNTT trong dạy học, thực hiện đổi mới PPDH.
- Mỗi GV có ít nhất 02 giáo án điện tử đưa vào giảng dạy hiệu quả/học kì.
- 100% GV thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 27 một cách hiệu quả.
- 100% CB-GV phát âm chuẩn n/l.
- Kiểm tra nội bộ 100% giáo viên, 100% các bộ phận.
- 100% GVCN làm tốt công tác chủ nhiệm lớp. Phối hợp với cha mẹ học sinh triển khai hiệu quả “Chương trình Cha mẹ cùng thầy cô lên lớp”.

#### 2.6.4. Danh hiệu thi đua:

- "Tập thể lao động tiên tiến, " Tập thể lao động xuất sắc"
- Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu
- Công đoàn vững mạnh xuất sắc, được Liên đoàn lao động thành phố tặng Bằng khen.

- Liên đội mạnh cấp Thành phố, được Thành đoàn tặng Bằng khen.

### IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

#### 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

- Các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần.

Bảng phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục

1.1)

#### 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2 đính kèm)

2.2 Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú). (Phụ lục 1.2 đính kèm)

2.3. Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ (Phụ lục 1.3 đính kèm).

#### 3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

- Trường có 01 điểm trường.

#### 4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 – 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

\* Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025.

Cụ thể:

Ngày tựu trường: Bắt đầu từ 29/8/2024. Riêng đối với lớp 1 tựu trường bắt đầu từ ngày 22/8/2024.

Ngày khai giảng: 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025.



Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025.

Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.

**Dự kiến một số ngày nghỉ hoặc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong năm học 2023 - 2024:**

- Khai giảng: Thứ hai ngày 05/9/2024
- Hội nghị CCVC - NLĐ: Thứ Sáu ngày 18/10/2024
- Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam: Thứ Tư ngày 20/11/2024
- Nghi Tết Dương lịch: Thứ Tư ngày 01/01/2025
- Nghi Tết Nguyên đán: Dự kiến 1 tuần từ ngày 27/01/2025 đến hết 02/02/2025
- Ngày Giỗ tổ Hùng Vương: Thứ Hai ngày 07/4/2025
- Ngày giải phóng miền Nam ngày 30/4/2025 và Ngày Quốc tế lao động 01/5/2025: thứ Tư, thứ Năm
- Liên Hoan cháu ngoan Bác Hồ; Tổng kết năm học: Thứ Năm ngày 22/5/2025

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...),

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...),

Tại trường Tiểu học Vĩnh Niệm thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể đối với từng khối có Phụ lục 1.4 kèm theo (mẫu CV 2345/BGDĐT-GDTH).

## **V. Giải pháp thực hiện**

### **1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; Tập trung thực hiện các phương án kiểm soát, phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn theo yêu cầu của ngành y tế địa phương; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước;

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trong trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định. Đề xuất xây cầu nối dãy nhà C và D, bổ sung nhà vệ sinh học sinh dãy nhà A.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tham gia giao thông an toàn - phát động tháng ATGT trường học, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

## **2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu**

- Rà soát nhu cầu vào có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học theo hướng dẫn tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025. Thực hiện mua sắm đồ dùng thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - Chương trình GDPT 2018, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

- Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

- Đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, 100% các phòng học có đủ màn hình ti-vi hoặc máy chiếu.

- Tăng cường cơ sở vật chất bếp bán trú và phòng ăn bán trú, phát huy tối đa hiệu suất hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu của CMHS.

## **3. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học đảm bảo quy định, phù hợp thực tiễn**

3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đề chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học. Thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

### **3.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

==  
ƯC  
Ư  
IN  
+  
==

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều. Rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. tổ chức hoạt động bán trú bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh. Thực hiện phân mềm xây dựng thực đơn Cân bằng dinh dưỡng của Dự án bữa ăn học đường; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của nhà trường thực hiện theo định mức của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng.

#### **4. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục địa phương theo chương trình**

*\* Tổ chức dạy học Ngoại ngữ:*

- Đối với lớp 1, 2: Tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018 (theo hình thức CLB).

C  
NG  
IO  
EM  
ONG

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5: Triển khai thực hiện để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc - môn Tiếng Anh.

\* *Tổ chức dạy học Tin học*: Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho 100% HS lớp 3, 4, 5 theo yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018. Tổ chức cho học sinh lớp 1, 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

\* *Thực hiện nội dung giáo dục "Địa phương em" và tổ chức dạy học nội dung Giáo dục địa phương theo CT GDPT 2018*:

- Tổ chức dạy học mạch nội dung " Địa phương em" đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo yêu cầu cần đạt tại chương trình môn Lịch sử, Địa lí lớp 4 trong CT GDPT 2018. Lựa chọn nội dung, phương thức, thời gian hoạt động với hoàn cảnh, điều kiện và nội dung giáo dục các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa...nhằm gắn lý luận với thực tiễn, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế, xã hội của địa phương cho học sinh.

### **5. Triển khai giáo dục STEM**

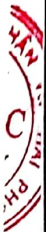
Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình GDPT 2018. Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Tăng cường trang bị cơ sở vật chất đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM. Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

### **6. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý**

- Biên chế cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo quy định hiện hành. Có kế hoạch phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, ngay tại trường.

- Tích cực bồi dưỡng giáo viên nâng cao nghiệp vụ, tay nghề. Tạo điều kiện tối đa cho giáo viên bồi dưỡng nâng chuẩn theo lộ trình, bồi dưỡng thường xuyên đủ chương trình 120 tiết học/1 năm. Tăng cường công tác kiểm tra việc tự học, tự sáng tạo của giáo viên. Tổ chức thực hiện chuyên đề bộ môn 1 lần/ tháng. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn tích cực dự giờ, thăm lớp, giúp đỡ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.



- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin cho giáo viên. Động viên giáo viên tích cực xây dựng kho dữ liệu bài giảng bằng video, qua youtube, bài giảng điện tử,...

- Thực hiện nghiêm túc quy chế sinh hoạt chuyên môn: Xây dựng kế hoạch cụ thể về hình thức, quy chế sinh hoạt chuyên môn, trọng tâm theo hướng dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đăng kí chuyên đề chuyên môn cấp quận, tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp trường 01 lần/tháng, sinh hoạt chuyên môn tổ 2 lần/tháng vào tuần chẵn của tuần học chẵn. Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn, kết hợp sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học với các hình thức khác như nghiên cứu nêu sáng kiến trong dạy học, bàn cách dạy chuyên đề khó, nghiên cứu học tập các văn bản hướng dẫn chuyên môn, ...

- Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Trong năm học, nhà trường sẽ tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường, thi GVCN giỏi cấp quận. Tổ chức đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên theo đúng quy định.

### **7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và rà soát tiêu chí để xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật: Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần,

một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Thực hiện giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Quan tâm, tạo điều kiện để học có đủ điều kiện đến trường, tham gia đầy đủ các hoạt động học tập và hoạt động giáo dục. Phối hợp với gia đình, địa phương và các tổ chức xã hội, các đoàn thể có hỗ trợ kịp thời cho học sinh.

### **8. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra**

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

### **9. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá**

#### *9.1. Đổi mới phương pháp dạy học:*

Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, học liệu điện tử, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi mới trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.





Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

**9.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

**10. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục**

10.1. Thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên đảm bảo nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng sinh hoạt chuyên môn...); Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

TRU  
IÊN  
TIN

Tiếp tục triển khai một số nội dung chuyển đổi số: Học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số. Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, GV tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS; ứng dụng CNTT trong giảng dạy, thực hiện lưu trữ hồ sơ chuyên môn online trên phần mềm Padlet, thực hiện đánh giá, quản lý học sinh, học bạ điện tử trên CSLD Ngành. Tăng cường đăng bài trên các trang thông tin điện tử: Website, Fanpage của nhà trường để tuyên truyền các hoạt động giáo dục.

10.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

### 11. Thực hiện chương trình liên kết, yếu tố nước ngoài

Chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục và chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục quốc tế theo đúng quy định. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục quốc tế, giáo dục tích hợp, qua đó áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đang dạng của người học.

### 12. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 – 2025.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; Khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của ngành, việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## VI. Tổ chức thực hiện

### 1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.



- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo trực tiếp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh, Tin học.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

## 2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị.

- Quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

## 3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.



- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

#### 4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.  
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.  
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

#### 5. Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.  
- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo chủ đề từng tháng, xây dựng thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.  
- Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

- Kết hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh làm tốt công tác giáo dục phẩm chất, năng lực, kĩ năng sống, ... cho học sinh.  
- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

#### 6. Đối với giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.  
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn (soạn – giảng – chấm, chữa, nhận xét, đánh giá), tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.  
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

#### 7. Nhân viên Thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tiếp tục phát động phong trào xây dựng thư viện 50k tại các lớp học.

- Tổ chức giới thiệu sách, báo 01 lần/tháng.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

#### 8. Nhân viên khác

TRƯỜNG

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường...

- Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

### 9. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2023.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng

- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

### 10. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;

- Sơ kết từng học kỳ;

- Tổng kết chuyên môn;

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

- Thực hiện đúng tiến độ và quy định về cập nhật CSDL ngành Giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Vĩnh Niệm. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- BGH;
- TTCM;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT.

**TM NHÀ TRƯỜNG**  
**HIỆU TRƯỞNG**



**Đỗ Thị Than Vân**

**UBND QUẬN LÊ CHÂN**  
**TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH NIỆM**

**Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

TT	Môn học/ Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
<b>I. Môn học và HDGD bắt buộc</b>																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
7	Công nghệ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Tin học							35	18	17	35	18	17	35	18	17

9	Nghệ thuật (ÂN, MT)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	34
10	Lịch sử Địa Lí							70	36	34	70	36	34	70	36	34	34
11	Khoa học							70	36	34	70	36	34	70	36	34	34
12	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68	68

**2. Môn học tự chọn**

13	Tiếng Anh (Tự chọn)	70	36	34	70	36	34										
----	---------------------	----	----	----	----	----	----	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

**3. Hoạt động củng cố, tăng cường**

**3.1. Hoạt động củng cố, bổ trợ môn học**

14	Toán bổ trợ	35	18	17	35	18	17	70	36	34	70	36	34	70	36	34	34
15	Tiếng Việt bổ trợ	70	36	34	70	36	34	35	18	17	70	36	34	35	18	17	17
16	Độc Thư viện	35	18	17	35	18	17										
17	Âm nhạc bổ trợ	35	18	17													
18	Mĩ thuật bổ trợ				35	18	17										

**3.2. Hoạt động tăng cường (theo nhu cầu người học) (buổi 10)**

19	Làm quen Tin học	35	18	17	35	18	17										
----	------------------	----	----	----	----	----	----	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--





**TRƯỜNG TIỂU HỌC VINH NIỆM**

**Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học**

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Trung thu yêu thương	- Tổ chức chuyên đề Đội cấp thành phố -Tặng quà học sinh có hoàn cảnh đặc biệt - Tổ chức văn nghệ, chơi trò chơi dân gian	Tập trung	Tuần 2 tháng 9	BGH, Giáo viên TPT, GV, HS, Đại diện CMHS	Toàn trường/ Sân trường, lớp học
Tháng 10	Ngày hội đọc sách mùa thu	Triển lãm sách, đọc sách, giới thiệu sách	Theo lớp	Tuần 4 tháng 10 đến tuần 01 tháng 11	BGH, Giáo viên TPT, GV, HS, Thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố	Toàn trường/ Lớp học, Thư viện thân thiện
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Festival Tiếng Anh, chủ đề "Thầy cô - người lái đò thầm lặng"	Tập trung	Từ 10/11-15/11	GV Tiếng Anh Học sinh, CB-GV-NV	Toàn trường
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Giao lưu với cán bộ, chiến sĩ với Tiểu đoàn Tăng Thiết Giáp với chủ đề "Em là chiến sĩ tí hon".	Tập trung	Tiết HĐTN	Giáo viên, Học sinh, CB- Chiến sĩ Tiểu đoàn TTG 34	Toàn trường
Tháng 01 + 02	Xuân yêu thương, Tết sum vầy	Tổ chức Vui Tết cổ truyền cho học sinh	Tập trung	Từ 20/01-24/01	Giáo viên, Học sinh, CMHS, Tiểu đoàn TTG 34	Toàn trường/ Sân trường

Tháng 03	Ngày hội STEM	Trung bày sản phẩm STEM	Tập trung	Từ 24/3-28/3	Giáo viên, Học sinh	Toàn trường/ Sân trường
Tháng 04	Ngày hội đọc sách – Ngày sách Việt Nam	(Theo chủ đề Ngày sách Việt Nam năm 2024)	Tập trung	Từ 14/4-18/4	Giáo viên, Học sinh	Toàn trường/ Sân trường, Thư viện
Tháng 05	Hòa bình hữu nghị	Tổng kết năm học, biểu dương HS tiêu biểu, HS có thành tích	Tập trung	Từ 19/05 – 23/05	Giáo viên, Học sinh	Toàn trường/ Sân trường, Tại lớp

**TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH NIỆM**

**Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú)**

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Hoạt động đọc sách tại thư viện	Đọc sách tại thư viện	Học sinh khối 1 đến khối 5	Ngoài giờ học chính khóa	Tại thư viện	
2	Quản lý HS ngoài giờ chính khóa	GV quản lý HS trong thời gian chờ bố mẹ đón.	Học sinh khối 1 đến khối 5	Ngoài giờ học chính khóa, cuối buổi chiều	Phòng học, sân trường	
3	CLB giáo dục KNS, Toán, TD, GD Stem,	GV trung tâm giáo dục, hướng dẫn kỹ năng sống cần thiết	Học sinh khối 1 đến khối 5	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	
4	CLB Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	GV người nước ngoài dạy và rèn 04 kỹ năng cho học sinh	Học sinh khối 1 đến khối 5	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	
5	Tiếng Anh tăng cường	Tổ chức thêm tiết Tiếng Anh	Học sinh khối 1 đến khối 5	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	
6	CLB GD kỹ năng công dân số	GV trung tâm giáo dục hướng dẫn kỹ năng công dân số	Học sinh khối 3, 4, 5	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	
7	CLB Tin học	Tổ chức học Tin học	Học sinh khối 1, 2	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	

8	CLB Mĩ thuật	Vẽ tranh, cắt, dán, nặn, tạo hình	HS khối 1, 2, 3, 4, 5	Thứ hai, thứ tư	Phòng Nghệ thuật
9	CLB thể thao (Cờ vua, Đá cầu, Bóng rổ, Bơi)	Cờ vua, Đá cầu, Bóng rổ, Bơi	HS khối 1, 2, 3, 4, 5	Thứ ba, thứ năm	Sân tập
10	CLB Đàn Ooc-gan		HS khối 1, 2, 3, 4, 5	Thứ ba, thứ sáu	Phòng Nghệ thuật
11	Tìm hiểu về thiên nhiên	Thăm các khu vực trong trường; tìm hiểu về cây cối trên sân trường	HS khối 1, 2	Thứ hai, Thứ sáu	Sân trường
12	Tìm hiểu dinh dưỡng cho em	Tìm hiểu tác dụng các món ăn, các loại thực phẩm trong bữa cơm bán trú (Bảng 36 phút thay đổi nhận thức)	HS khối 1, 2, 3 (bán trú)	Trước giờ ăn	Lớp bán trú

UBND QUẬN LÊ CHÂN  
TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH NIỆM



**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG  
NĂM HỌC 2024 - 2025**

*Quận Lê Chân, tháng 8 năm 2024*